

1/ So sánh cương lĩnh tháng 2 và luận cương tháng 10:

Giống nhau:

- Xác định tính chất của cách mạng vn là CMTS dân quyền và CMXHCN. Đây là 2 nhiệm vụ CM nối tiếp nhau ko có bức tường ngăn cách
- Mục tiêu của CMVN là độc lập dân tộc và ruộng đất dân cày
- Khẳng định lực lượng lãnh đạo CMVN là ĐCS. Lấy CN mac-lê làm nền tảng
- Khẳng định CMVN là 1 bộ phận khăng khít của CMTG, giai cấp VS VN phải đoàn kết với VSTG nhất là VS pháp
- Xác định vai trò và sức mạnh giai cấp công nhân

Khác nhau:

<u>Cương lĩnh tháng 2</u>	<u>Luận cương tháng 10</u>
<u>Kẻ thù:</u> <i>đánh đổ ĐQ và bọn PKTS, tay sai phản CM</i>	<u>Đánh đổ PK ĐQ</u>
<u>Nhiệm vụ:</u> <i>nv độc lập là nv hàng đầu</i>	<i>Nhiệm vụ dân tộc và dân chủ được tiến hành 1 lúc</i>
<u>Mục tiêu:</u> <i>làm cho VN hoàn toàn độc lập nhân dân tự do dân chủ bình đẳng, tịch thu ruộng đất của ĐQ chia cho dân cày nghèo</i>	<i>Làm cho đông dương hoàn toàn độc lập, giải quyết 2 mâu thuẫn cơ bản là mâu thuẫn dân tộc và mâu thuẫn giai cấp ngày càng sâu sắc</i>
<u>Lực lượng CM:</u> <i>là gc công nhân và nông dân, bên cạnh đó phải liên minh đoàn kết với tiểu tư sản lợi dụng hoặc trung lập phú nông trung tiểu địa chủ</i>	<i>Là công nhân và nông dân, chưa phát huy được sức mạnh của khối đại đoàn kết dân tộc, của TTS, TS</i>

2/ tại sao nói giai đoạn 1936-1939 là đấu tranh dân chủ:

Yếu tố chủ quan: đảng mới khôi phục nên không đủ mạnh cần có thời gian củng cố khôi phục phát triển

Yếu tố khách quan: quốc tế cộng sản chủ trương tập trung các yếu tố:

Xác định kẻ thù : chủ nghĩa phát xít

- Nhiệm vụ: đấu tranh chống phát xít, chống chiến tranh, bảo vệ dân chủ và hòa bình, lập mặt trận nhân dân rộng rãi chống phát xít và chiến tranh, đòi tự do, dân chủ, hòa bình và cải thiện đời sống
- Chiến tranh thế giới thứ 2 nổ ra

3/ tại sao cm tháng 8 là thời cơ ngàn năm có 1:

Yếu tố bên ngoài: là lúc kẻ thù trực tiếp của nhân dân ta là phát xít nhật đã bị liên xô và các lực lượng dân chủ thế giới đánh bại. bọn nhật ở đông dương tan rã. có sự mâu thuẫn CN ĐQ >< CNPX, ĐQ >< địa chủ

Yếu tố bên trong: do sự lãnh đạo của đảng, đảng đã chuẩn bị về các mặt về chủ trương, lực lượng và tập dượt qua cao trào kháng nhật cứu nước, có sự kết hợp chặt chẽ giữa lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang, kết hợp nổi dậy của quần chúng, đảng biết vận dụng sang tạo CN mac vào hoàn cảnh cụ thể của nước ta

4/ bằng lý luận và thực tiễn hãy chứng độc lập dân tộc gắn với CNXH là sợi chỉ đỏ xuyên suốt của quá trình CMVN:

Lý luận: vì CNXH đem lại cuộc sống ấm no, hạnh phúc

- CNXH dựa vào quan điểm CN mac-lê và chủ tịch HCM

Thực tiễn:

+giai đoạn 1930-1954:

đặc điểm CNXH là ĐLDT(là mục tiêu trực tiếp) và CNXH

Tác dụng của CNXH: đảm bảo cho CM DCND theo đúng hướng, đúng mục tiêu, có kết quả. tiêu biểu là: cm tháng 8, kháng chiến chống pháp để đến hiệp định giơnevơ

+giai đoạn 1954-1975:

Đặc điểm: kết hợp 2 nhiệm vụ của 2 miền. miền nam là cách mạng DTDCND, miền bắc là XD CNXH

Tác dụng: giải phóng miền nam thống nhất đất nước

+ giai đoạn 1975- nay:

Đặc điểm: dân giàu nước mạnh, xã hội công bằng dân chủ văn minh và ĐLDT gắn liền chặt chẽ với CNXH

Tác dụng: kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại

5/ chứng minh bài học kinh nghiệm: CM là sự nghiệp của nd, do nd, vì nd:

Lý luận: : Cách mạng là sự nghiệp của nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng. Để lãnh đạo cách mạng thành công, Đảng phải dựa vào nhân dân, vì nhân dân mà chiến đấu và phục vụ, luôn luôn gắn bó mật thiết với nhân dân, phát huy cao độ sức mạnh của nhân dân.

Thực tiễn: Cách mạng Tháng Tám 1945 đã cho chúng ta nhiều bài học vô cùng quý báu

Lúc phát động cuộc Tổng khởi nghĩa Tháng Tám, Đảng ta chỉ có khoảng năm nghìn đảng viên, một con số rất nhỏ bé so với tổng số dân nước ta lúc đó là vào khoảng 20 triệu người. Nhưng Đảng ta là một Đảng tiên phong cách mạng, có đường lối đúng đắn, gương cao ngời cò giải phóng dân tộc, giành lại độc lập cho Tổ quốc, chính quyền về tay nhân dân, lại có phương

pháp, hình thức đấu tranh phong phú, linh hoạt, kịp thời nắm bắt thời cơ, xây dựng và tổ chức, sử dụng lực lượng đúng lúc, cán bộ, đảng viên gương mẫu đi đầu cho nên đã động viên được hàng chục triệu nhân dân vùng lên, chỉ trong vòng nửa tháng đã xác lập chính quyền nhân dân trong cả nước.

Bài học về sức mạnh to lớn của nhân dân và sự gắn bó mật thiết giữa Đảng với nhân dân có ý nghĩa sâu sắc không chỉ đối với Cách mạng Tháng Tám 1945, đối với hơn 30 năm chiến đấu gian khổ bảo vệ nền độc lập và thống nhất Tổ quốc, mà còn cho cả ngày nay trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đó là một chân lý lớn của cách mạng Việt Nam, một nội dung quan trọng của tư tưởng Hồ Chí Minh khi Người nhấn mạnh và thực hiện nhất quán: "Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết. Thành công, thành công, đại thành công".

Trong sự nghiệp đổi mới mấy chục năm qua, cùng với việc đề ra đường lối và các chính sách đổi mới đúng đắn, Đảng ta luôn luôn gương cao ngọn cờ đại đoàn kết toàn dân, phát huy sức mạnh toàn dân tộc gắn liền với sức mạnh thời đại, tạo ra nguồn lực to lớn, đưa đất nước ra khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội, phát triển kinh tế với nhịp độ khá nhanh, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Mục tiêu kinh tế - xã hội mà toàn Đảng và toàn dân ta đang ra sức phấn đấu là đến năm 2010 đưa đất nước ta ra khỏi tình trạng kém phát triển, nâng cao rõ rệt đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, tạo nền tảng để đến năm 2020 Việt Nam cơ bản trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại, vững bước tiến lên chủ nghĩa xã hội.

6/ đặc điểm của giai cấp cũ và giai cấp mới ở VN cuối thế kỷ 19, đầu thế kỷ 20, giai cấp nào giữ vai trò quan trọng? tại sao?

GCCN VN là một lực lượng xã hội to lớn, đang phát triển, bao gồm những người lao động chân phát triển, bao gồm những người lao động chân tay và trí óc, làm công hưởng lương trong các loại tay và trí óc, làm công hưởng lương trong các loại hình sản xuất kinh doanh và dịch vụ công nghiệp, hình sản xuất kinh doanh và dịch vụ công nghiệp, hoặc sản xuất kinh doanh và dịch vụ có tính chất hoặc sản xuất kinh doanh và dịch vụ có tính chất công nghiệp. Mang đặc điểm của GCCN hiện đại. Ra đời trước GCTS Việt Nam. Lợi ích của GCCN thống nhất với nhân dân lao động và cả dân tộc. Luôn giữ vai trò lãnh đạo trong cách mạng Việt Nam. Phần lớn xuất thân từ nông dân, để thực hiện liên minh công - nông.

Giai cấp nông dân:

Là lực lượng chính trị - xã hội đông đảo. Có phương thức sản xuất phân tán, năng suất thấp. Đại diện cho nền sản xuất nhỏ. Là những người lao động sản xuất vật chất trong nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp... gắn với thiên

nhiên như đất, biển, rừng... nhưng Cơ cấu không thuần nhất, không có sự liên kết chặt chẽ về kinh tế, tư tưởng, tổ chức. Không có hệ tư tưởng độc lập, phụ thuộc vào hệ tư tưởng của giai cấp thống trị

.....

7/ tại sao nói ĐCS ra đời là 1 tất yếu lịch sử:

+ do dk lịch sử ra đời : năm 1858 thực dân pháp vũ trang xâm lược nước ta. Từ đó VN trở thành thuộc địa của pháp. Dưới chế độ thống trị của pháp và tay sai, VN có những thay đổi sau:

Về chính trị: thực dân pháp thi hành chính sách chuyên. Mọi quyền hành đều nằm trong tay pháp, vua quan nhà Nguyễn đóng vai trò bù nhìn. Chúng thi hành chính sách chia để trị. Chúng chia rẽ 3 dân tộc trên bán đảo Đông Dương, lập ra xứ Đông Dương thuộc pháp nhằm xóa tên VN trên bản đồ thế giới

Về kinh tế: pháp kìm hãm phát triển công nghiệp ở nước ta, mà chỉ mở mang 1 số ngành trực tiếp phục vụ cho bộ máy thống trị và khai thác tài nguyên để cung cấp nguyên liệu cho nền công nghiệp pháp. Chính sách độc quyền kinh tế pháp đã biến VN thành thị trường chính quốc, nơi vơ vét tài nguyên và bóc lột nhân công rẻ mạt. Bên cạnh đó chúng còn duy trì chế độ phong kiến để giúp chúng bóc lột địa tô, lợi tức và thuế khóa nặng nề

Về xã hội: mâu thuẫn giữa nông dân và địa chủ chưa được giải quyết thì mâu thuẫn giữa dân tộc ta với bọn pháp thống trị và tay sai phát sinh.

Sinh trưởng trong nước thuộc địa nửa phong kiến, giai cấp nông dân, tầng lớp trí thức và giai cấp công nhân chịu sự áp bức của pháp, phong kiến tay sai và tư sản. Đó là cơ sở khách quan thuận lợi để có sự liên minh ra đời và phát triển trong quá trình cách mạng

+ ĐCS ra đời đã chứng tỏ :

- Chấm dứt được sự khủng hoảng về vai trò lãnh đạo
- CMVN đã trở thành bộ phận của cách mạng thế giới
- Tạo bước ngoặt vĩ đại của CMVN
- Chúng tỏ sự trưởng thành hơn mạnh mẽ của gc VSVN
- Đó là sự đúng đắn phù hợp với CMVN

8/trong bối cảnh hiện nay VN tiến hành CNH,HDH có những lợi thế gì?

Nước ta thoát khỏi tình trạng nghèo nàn lạc hậu kém phát triển, chịu sự tàn phá nặng nề của chiến tranh, sự chủ quan ủy lạo của lãnh đạo trong khôi phục kinh tế sau chiến tranh. Để thủ tiêu tình trạng lạc hậu đó chúng ta phải xây dựng cơ cấu kinh tế quản lý, trang bị ngày càng hiện đại, quá trình ấy gắn liền với quá trình CNH,HDH. CNH,HDH tạo tiền đề vật chất để ko ngừng củng cố và tăng cường vai trò kinh tế nhà nước, nâng cao năng lực tích lũy, tăng công an việc làm, góp phần phát triển kinh tế xã hội, kinh tế có phát triển thì mới đủ điều kiện vật chất để tăng cường củng cố an ninh quốc

phòng, đủ sức chống thù trong giặc ngoài, góp phần tăng nhanh quy mô thị trường, làm phát triển lực lượng sản xuất lao động. bên cạnh đó nước ta là nước đi sau, trong khi các nước khác đã phát triển rất cao, chúng ta đi sau thì chúng ta chỉ cần tiếp thu những thành quả đó, và có thể rút ra những bài học kinh nghiệm cho quá trình tiến hành công nghiệp hóa hiện đại hóa của nước ta

9/ tại sao nước ta phải tiến hành CNH-HDH:

Vì: nước ta chưa bắt kịp được thành tựu khoa học kỹ thuật, là 1 nước lạc hậu để giảm khoảng cách tụt hậu so với các nước, nước ta đi lên CNXH vì vậy phải có tiền đề ban đầu, mà CNXH muốn có tiền đề ban đầu thì phải tiến hành CNH-HDH

10/vì sao CNH phải gắn liền với hiện đại hóa:

Vì đặc điểm của nước ta là nước nghèo nàn lạc hậu, kém phát triển, lại bị chiến tranh phá hoại nặng nề, cơ chế quản lý tập trung quan liêu bao cấp trước đây đã dẫn nền kinh tế bị tụt hậu so với thế giới, điều đó đòi hỏi nước ta phải tiến hành CNH

Sự phát triển như vũ bão của khoa học công nghệ, nếu như nước ta ko kịp thời tiến hành CNH, HDH thì bị bỏ lại phía sau. Đồng thời nước ta tận dụng được lợi thế của các nước phát triển tiếp thu được công nghệ mà không phải bỏ công sức ra để tìm tòi, phát minh

Quá trình toàn cầu hóa hội nhập kinh tế quốc tế sâu rộng, một số nước bắt đầu chuyển sang nền kinh tế tri thức, yêu cầu nước ta phải bắt kịp xu thế đó

11/ phân biệt CNH và HDH:

Giống nhau: CNH-HDH là quá trình chuyển đổi cơ bản, toàn diện các hoạt động sản xuất, kinh doanh dịch vụ và quản lý kinh tế xã hội từ sử dụng lao động thủ công là chính sang sử dụng 1 cách phổ biến SLD và công nghệ, phương tiện phương pháp tiên tiến, hiện đại dựa trên sự phát triển công nghiệp và tiến bộ khoa học công nghệ tạo ra năng suất lao động cao

Khác nhau CNH chỉ tiến hành trong thời gian nhất định khi nào thành nước công nghiệp thì quá trình công nghiệp hóa sẽ dừng lại. CNH do các nước nông nghiệp lạc hậu hoặc đang trong thời kỳ quá độ lên CNXH tiến hành HDH là quá trình lâu dài, HDH được tiến hành ở tất cả các quốc gia, kể cả các nước đã phát triển

12/ vì sao CNH-HDH hiện nay đang ta xác định phải gắn với phát triển kinh tế tri thức: cho ví dụ

Vì: cuộc cách mạng khoa học công nghệ hiện đại đã tác động sâu rộng đến mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, bên cạnh đó xu thế hội nhập và tác động của quá trình toàn cầu hóa đã tạo nhiều cơ hội cũng như thách thức đối với đất nước. trong bối cảnh đó, nước ta cần phải và có thể rút ngắn thời gian khi biết lựa chọn con đường phát triển kết hợp CNH-HDH. Nước ta thực

hiện CNH_HDH trong khi thế giới kinh tế tri thức đã phát triển. chúng ta có thể và cần thiết trải qua các bước phát triển từ NN lên CN rồi mới lên kinh tế tri thức. đó là lợi thế của các nước đi sau, không phải nóng vội duy ý chí. Kinh tế tri thức đã tạo ra lượng giá trị lớn rút ngắn tụt hậu. dựa vào kinh tế tri thức chúng ta có tư liệu mới, máy móc tự động hiện đại tạo ra đối tượng lao động và giá trị sử dụng mới

Vì vậy chúng ta phải gắn CNH_HDH với KTTT

13/vì sao phải tiên hành CNH-HDH nông nghiệp nông thôn:

Nước ta đang trong thời kỳ quá độ tiến lên chủ nghĩa xã hội, "Mà đặc điểm to nhất của ta trong thời kỳ quá độ là từ một nước nông nghiệp lạc hậu tiến thẳng lên chủ nghĩa xã hội không phải kinh qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa"(1). Do đó, chúng ta phải công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, mới tạo tiền đề vững chắc để thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Bởi nông nghiệp, nông thôn là khu vực đông dân cư nhất, lại có trình độ phát triển nhìn chung là thấp nhất so với các khu vực khác của nền kinh tế. Nông dân chiếm hơn 70% dân số và hơn 76% lực lượng lao động cả nước, đóng góp từ 25% - 27% GDP của cả nước...

Hơn thế nữa, Đảng ta coi đây là một nhiệm vụ hết sức quan trọng, còn vì nông dân, nông thôn Việt Nam có ý nghĩa chiến lược trong sự nghiệp cách mạng của đất nước trước đây và trong sự nghiệp đổi mới hiện nay. Khu vực nông nghiệp, nông thôn hiện có tài nguyên lớn về đất đai và các tiềm năng thiên nhiên khác: hơn 7 triệu ha đất canh tác, 10 triệu ha đất canh tác chưa sử dụng; các mặt hàng xuất khẩu của Việt Nam chủ yếu là sản phẩm nông - lâm - hải sản (như cà-phê, gạo, hạt tiêu...). Nông nghiệp, nông thôn còn giữ vai trò chủ đạo trong cung cấp các nguồn nguyên, vật liệu cho phát triển công nghiệp - dịch vụ.

Bộ mặt nông thôn Việt Nam trong thời gian vừa qua đã có nhiều đổi mới, từ chỗ bị thiếu ăn, phải nhập khẩu gạo, đến nay đã và đang xuất khẩu gạo đứng thứ hai trên thế giới (sau Thái Lan). Tuy nhiên, vẫn còn đó những hạn chế, yếu kém, mà nhiều năm nay vẫn chưa có giải pháp hữu hiệu. Chẳng hạn, vốn đầu tư cho khu vực này vẫn thấp (chiếm 11% - 12% tổng đầu tư toàn xã hội); sản phẩm nông nghiệp lại chủ yếu thiên về số lượng, chứ chưa nâng cao về chất lượng, giá thành nông sản còn cao, năng suất lao động và hiệu quả sản xuất còn thấp; sản lượng nông sản tuy tăng nhưng chi phí đầu vào vẫn tăng cao (chi phí cho sản xuất 1ha lúa tăng từ 1 triệu đến 1,5 triệu đồng), trong khi giá các mặt hàng nông sản trên thị trường quốc tế lại giảm. Trong khi đó, các chính sách và biện pháp mà Nhà nước đã áp dụng cho phát triển

nông nghiệp những năm gần đây chưa tạo bước đột phá mạnh. Trình độ dân trí của một bộ phận nông dân (nhất là vùng sâu, vùng xa) chưa được cải thiện, đời sống, xã hội nông thôn mặc dù có sự chuyển biến song chưa mạnh và không đồng đều. Tình trạng đó dẫn đến sự chênh lệch giữa khu vực thành thị và nông thôn ngày càng lớn. Theo số liệu của Tổng cục Thống kê và Ngân hàng thế giới (WB) (năm 2003) hệ số chênh lệch giữa thành thị và nông thôn còn là 3,65 lần.

Thêm nữa, kinh nghiệm từ các nước trên thế giới và trong khu vực (như Xin-ga-po, Thái Lan, Trung Quốc, Thụy Điển, Tây Ban Nha...) đều cho thấy bài học: công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn là cơ sở để chuyển dịch cơ cấu, phát triển kinh tế đất nước.

Nội dung công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn là gì?

Tiếp tục khuyến khích phát triển mạnh thêm du lịch sẽ giúp cho nông thôn giải quyết hàng loạt vấn đề: tạo công ăn việc làm, nâng cao dân trí, phát triển kết cấu hạ tầng nông thôn, từ đó, làm thay đổi cơ cấu kinh tế và lao động trong nông thôn theo hướng tăng tỷ trọng dịch vụ, phát triển nông thôn văn minh, hiện đại, phù hợp với sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Ngay từ Đại hội Đảng lần thứ VIII Đảng ta đã quyết định và chỉ đạo phải luôn luôn coi trọng và đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Đặc biệt, Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX chỉ rõ nội dung tổng quát của công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn ở nước ta giai đoạn 2001 - 2010 là (2):

- Là quá trình chuyển dịch kinh tế nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa lớn, gắn với công nghiệp chế biến và thị trường; thực hiện cơ khí hóa, hiện đại hóa, thủy lợi hóa, ứng dụng các thành tựu khoa học đưa vào sản xuất nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nông sản hàng hóa trên thị trường.

- Chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng nhanh tỷ trọng giá trị sản phẩm và lao động các ngành công nghiệp và dịch vụ, giảm dần tỷ trọng sản phẩm và lao động nông nghiệp, xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, quy hoạch và phát triển nông thôn, tổ chức lại sản xuất và xây dựng quan hệ sản xuất phù hợp; xây dựng nông thôn dân chủ, văn minh, không ngừng nâng cao đời sống vật chất và văn hóa của nông dân nông thôn.

Tới Đại hội X, Đảng ta xác định: "Hiện nay và trong nhiều năm tới, vấn đề nông nghiệp, nông dân và nông thôn vẫn có tầm chiến lược đặc biệt quan trọng. Phải luôn luôn coi trọng đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn"(3).

Tóm lại, thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn chính là từng bước để phát triển nông thôn Việt Nam theo hướng hiện đại, xóa dần khoảng cách giữa thành thị với nông thôn.